

## Trong số này

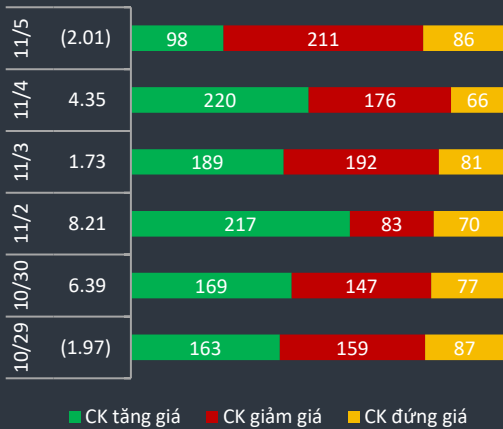
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



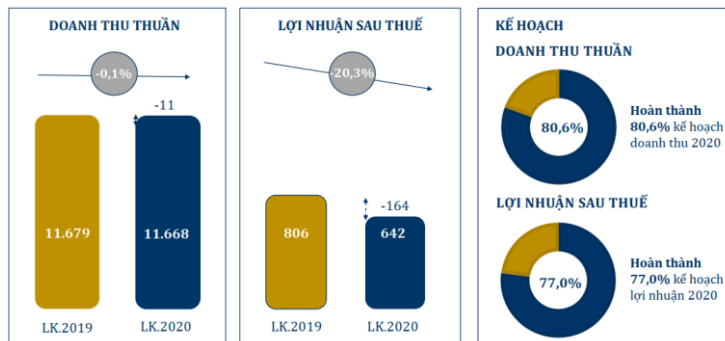
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VNM	85.2
VIC	51.5
MBB	27.5
HCM	16.0
PNJ	15.3
BVH	8.3
FUEVFNVD	8.3
VHC	7.3
SHS	6.9
VCB	6.7
SBT	6.2
BWE	(7.1)
BID	(11.9)
CTG	(13.5)
LTG	(13.5)
GEX	(13.8)
HDB	(15.7)
VHM	(34.0)
HPG	(45.3)
MSN	(75.4)

Thị trường trong ngày đã yếu đi nhiều so với các phiên trước đó. Blue chip nhờ có MSN, PNJ, VIC, VRE nhưng không đủ sức chống đỡ chỉ số index. Nhiều cổ phiếu bị bán ra mạnh trên diện rộng như nhóm thép HPG, HSG hay nhóm ngân hàng TCB, STB, MBB, CTG.

Trong bối cảnh khá âm ảm của thị trường vẫn có những cổ phiếu đi ngược dòng tăng điểm khá như CTD, GIL, KDC, DBC, KDH, CVT, PNJ, PDR. GIL và TCM là hai trong số doanh nghiệp dệt may tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tốt so với các doanh nghiệp dệt may còn lại. Đây là yếu tố giúp giá hai cổ phiếu tăng liên tục trong thời gian qua.

PNJ đang có những bước phục hồi khá ấn tượng sau khi công bố doanh thu 9 tháng đầu năm gần bằng cùng kỳ trong khi lợi nhuận giảm khoảng 20% do giá vốn hàng bán gia tăng và chi phí lãi vay tăng mạnh. Trong năm nay tốc độ mở chuỗi của PNJ có phần chậm lại do ảnh hưởng đại dịch. PNJ hiện có 340 cửa hàng, giảm 6 cửa hàng so với năm ngoái. Mạng bán lẻ vẫn là trọng tâm mang lại lợi nhuận chính cho PNJ. Giá của PNJ so với đầu năm 85 vẫn thấp hơn khoảng 15%.



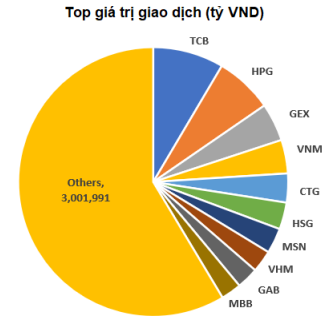
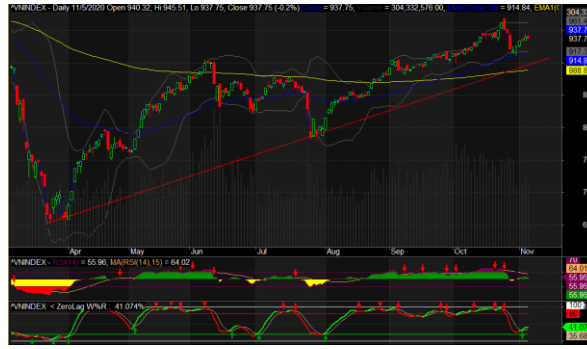
Điểm đặc biệt là khối ngoại trong ngày lại mua ròng nhẹ khoảng 30 tỷ đồng sau nhiều phiên bán ra hàng trăm tỷ liên tiếp. VNM(85.2 tỷ), VIC(51.5 tỷ), MBB(27.5 tỷ), HCM(16 tỷ), PNJ(15.3 tỷ) là những cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất trong khi MSN(-75.4 tỷ), HPG(-45.3 tỷ), VHM(-34 tỷ), HDB(-15.7 tỷ) trong nhóm bán ròng nhiều nhất.

# Vnindex 937.75

▼ -2.01 (-0.21%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
MSN	87.9	3,700	4.39
KDH	25.0	650	2.67
PNJ	72.6	900	1.26
VIC	104.5	1,000	0.97
HNG	11.0	100	0.92
VNM	108.8	800	0.74
VRE	26.1	150	0.58
VJC	105.7	200	0.19
MWG	106.8	-	-
DHG	103.0	-	-
HDB	25.2	-	-
VCB	85.0	-	-
NVL	62.1	(100)	(0.16)
PLX	48.7	(100)	(0.20)
REE	41.8	(100)	(0.24)
VHM	75.7	(200)	(0.26)
EIB	17.2	(50)	(0.29)
BCM	39.3	(150)	(0.38)
HVN	25.2	(100)	(0.40)
SAB	184.5	(1,000)	(0.54)
GAS	71.5	(400)	(0.56)
POW	9.8	(70)	(0.71)
BVH	52.2	(400)	(0.76)
MBB	18.3	(150)	(0.81)
TPB	23.4	(250)	(1.06)
CTG	30.3	(350)	(1.14)
HPG	30.3	(400)	(1.31)
TCB	21.8	(350)	(1.58)
BID	39.1	(700)	(1.76)
FPT	52.0	(1,000)	(1.89)
VPB	23.7	(500)	(2.07)
STB	13.4	(300)	(2.20)
GEX	20.0	(550)	(2.68)



Chỉ số Vnindex giảm nhẹ -2 điểm về 937 sau những áp lực bán mạnh vào cuối phiên. Không khó hiểu khi thanh khoản thị trường sụt giảm chỉ còn khoảng 5,419 tỷ đồng khớp lệnh trên sàn HOSE. Đây là phiên điều chỉnh hợp lý hay nói đúng hơn là tạm dừng nghỉ ngơi sau khi chỉ số index đã có chuỗi hồi phục liên tục từ 915 đến nay. Thị trường sẽ khó bức phá mạnh mà cần thời gian tích lũy lâu hơn vì vậy chỉ số index có thể dao động theo hướng dzic dzac trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu giảm sẽ là cơ hội để nhà đầu tư tích lũy cổ phiếu như PHR, D2D, GVR, HPG, HSG, GIL.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
TCB	21.8	-	20	26	Mua quanh 22. Mục tiêu 26	9.0%
DPM	17.1	7.50	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	6.9%
FPT	52.0	2.20	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	13.0%
GVR	14.9	8.80	11.5	17	Mua quanh 13-13.5. Mục tiêu 16-17	29.6%
HPG	30.3	(1.10)	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	8.2%
HSG	16.2	9.50	14	20	Mua quanh 14.5-15. Mục tiêu 18	15.7%
MWG	106.8	4.40	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	33.5%
VCB	85.0	1.70	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	6.3%
PHR	56.8	3.60	50	65	Mua quanh 51-52. Mục tiêu 60	13.6%
STB	13.4	(1.10)	11	16	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 16	21.8%
SZC	24.9	8.70	22	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	13.2%
DXG	12.3	7.50	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 15	11.8%

### Tin Doanh nghiệp:

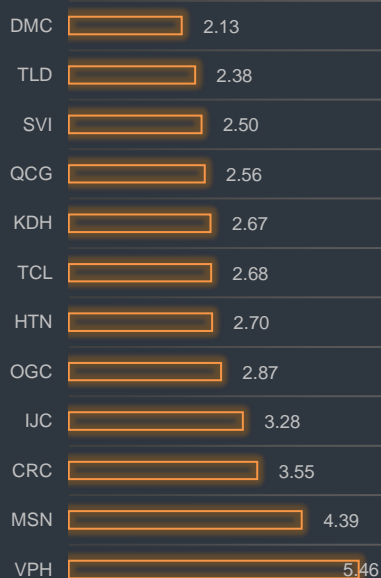
Theo thông cáo của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (POW) công bố mới đây, doanh nghiệp dự kiến sản lượng điện ba tháng cuối năm đạt 4.526 tỉ kWh.

Doanh thu quý IV/2020 dự kiến 7.361 tỉ đồng và lợi nhuận trước thuế 768 tỉ đồng, lần lượt tăng 20% và tăng gấp 4 lần so với quý III trước đó.

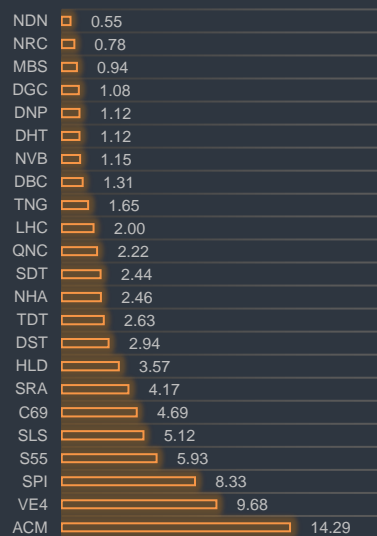
Doanh nghiệp cho biết sẽ tiếp tục làm việc với EVN/EPTC để hoàn thành sửa đổi PPA của nhà máy điện Cà Mau 1&2 về chuyển đổi đơn giá phí công suất và chuẩn bị cho nhà máy tham gia thị trường điện cạnh tranh trong thời gian tới.

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE



## Top tăng giá HNX



**FMC** – CTCP Thực phẩm Sao Ta - Doanh số tiêu thụ tháng 10 là 22,9 triệu USD, tăng gần 40% so với cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng, doanh số chung đạt 161 triệu USD, tăng 19% so với cùng kỳ và tương đương cả năm 2019. Sao Ta cho biết trong tháng 11 này sẽ thu hoạch toàn bộ ao tôm thả nuôi vụ 2.

**M10** - CTCP May 10 - Ngày 11/11 tới sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 17%. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 9/12/2020.

**HBC** - CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình - Ngày 04/11, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2020.

**TV1** - Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1 - Thông báo phương án bán đấu giá công khai Nhà máy thủy điện Sông Bung 5, giá khởi điểm đợt này là 1.390 tỷ đồng. Đây là giá đã bao gồm cả khoản nợ vay ngân hàng của dự án Sông Bung 5, nhưng không bao gồm thuế GTGT và các loại thuế phí, lệ phí...

**DIG** - Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng – Đã thông qua việc bán hơn 8,25 triệu cổ phiếu quỹ hiện có theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2020.

**VTB** - CTCP Viettronics Tân Bình - Ngày 23/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 và tạm ứng năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ tổng cộng là 10%. Thanh toán bắt đầu từ ngày 10/12/2020.

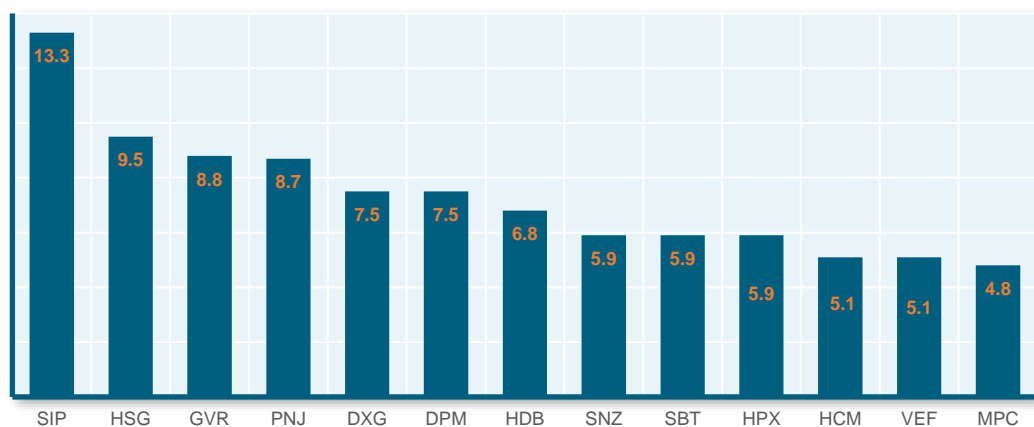
**CDC** - CTCP Chương Dương - Ngày 13/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 và tạm ứng đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 16/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ tổng cộng là 30% (trong đó, năm 2019 là 20% và tạm ứng đợt 2020 là 10%). Thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2020.

**HTN** - CTCP Hưng Thịnh Incons - Ngày 13/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 16/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2020.

**VIX** - CTCP Chứng khoán VIX - CTCP Tư vấn quản lý và Đầu tư Đỏ, cổ đông đã mua vào hơn 545.000 cổ phiếu VIX trong ngày 30/10. Sau giao dịch, cổ đông trên đã nâng sở hữu tại VIX lên hơn 6,84 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 5,36%.



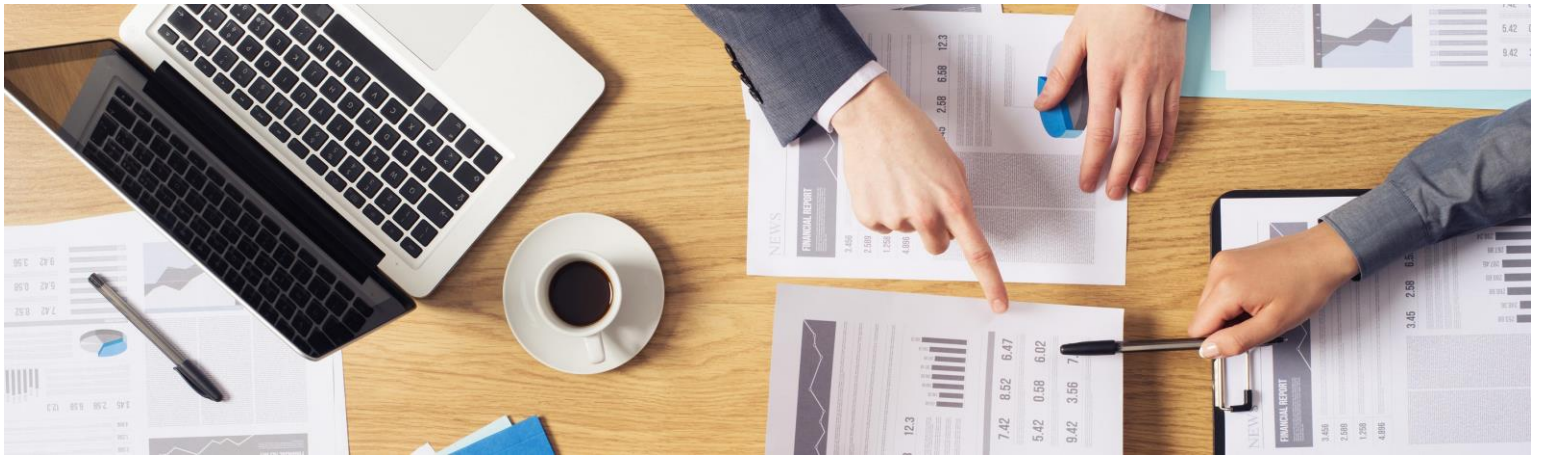
## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
BMP	53.6	(1.11)	29.80	79.9%	10.70	191,761	43.0	13.0
VHM	75.7	(0.26)	54.80	38.1%	23.20	2,196,496	43.2	14.5
NVB	8.8	1.15	7.80	12.8%	10.20	2,741,725	45.1	16.2
TCB	21.8	(1.58)	14.90	46.3%	11.00	14,164,507	45.0	17.6
VRE	26.1	0.58	17.70	47.5%	34.90	3,627,139	40.9	20.7
HAG	4.6	(0.43)	2.50	84.0%	26.10	7,331,203	47.6	21.9
TCH	18.8	0.00	16.10	16.8%	135.10	8,538,286	35.7	22.2
AAA	11	(1.79)	8.60	27.9%	19.30	1,876,075	39.3	22.2
HNG	11	0.92	10.90	0.9%	50.00	2,066,339	32.9	22.7
BID	39.1	(1.76)	30.80	26.9%	42.10	1,825,005	39.9	23.4
PPC	22.5	(0.66)	19.70	14.2%	23.20	195,939	34.3	25.2
GAS	71.5	(0.56)	51.40	39.1%	37.50	802,690	45.9	25.3
VGT	8.5	(1.16)	5.60	51.8%	7.10	312,901	49.8	28.6
STB	13.4	(2.20)	7.30	83.6%	9.40	17,603,662	49.2	29.6
BWE	25.2	1.82	16.00	57.5%	5.80	308,672	43.2	29.8
CEO	7	0.00	5.90	18.6%	47.10	1,726,280	41.1	30.0
CTD	57	1.97	43.30	31.6%	42.80	1,054,624	38.2	30.8
VCG	41.1	(0.24)	24.00	71.3%	6.80	395,850	54.7	30.8
VPB	23.7	(2.07)	17.00	39.4%	21.50	6,295,916	47.7	30.9
PME	70.1	0.00	48.60	44.2%	0.60	4,267	57.1	31.4
LDG	6.5	(2.12)	4.20	54.8%	41.60	3,961,717	43.6	32.4
MBS	10.7	0.94	7.70	39.0%	19.40	146,780	52.1	33.3
HND	17.7	0.00	12.20	45.1%	9.60	76,317	40.7	33.5
QNS	31.9	1.27	18.50	72.4%	13.40	211,070	39.7	33.6
HBC	10.3	(2.84)	6.00	71.7%	20.00	5,484,661	43.7	34.0

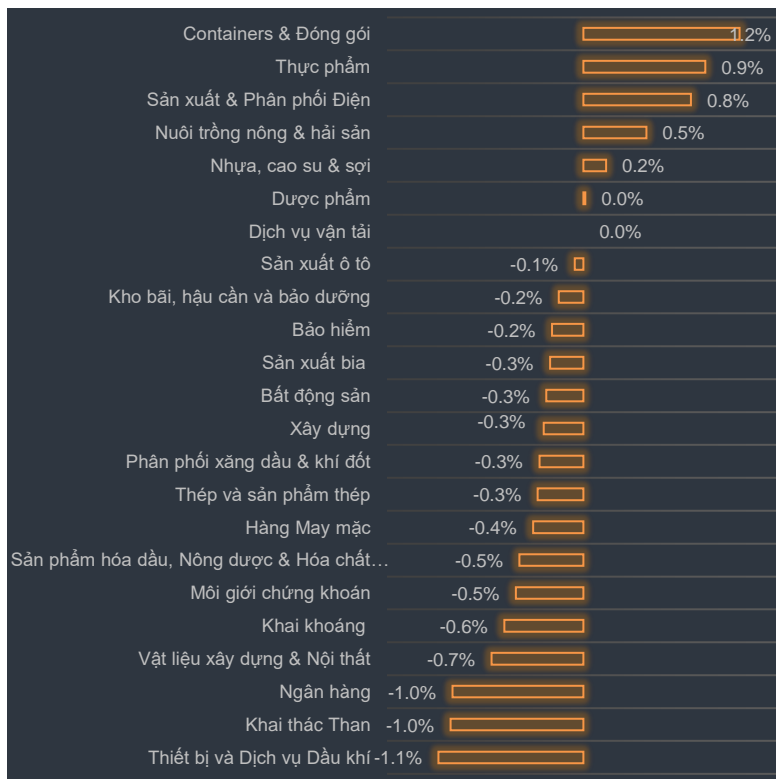




### Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	COM	HOSE	12/11/2020	13/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	TTT	HNX	11/11/2020	12/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	SHA	HOSE	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SHA	HOSE	11/11/2020	12/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	PSW	HNX	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	GDT	HOSE	09/11/2020	10/11/2020	26/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	MGG	UPCoM	09/11/2020	10/11/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VFG	HOSE	06/11/2020	09/10/2020	26/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	TCO	HOSE	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	CSV	HOSE	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	PDR	HOSE	06/11/2020	09/11/2020		Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	PPS	HNX	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	SB1	UPCoM	05/11/2020	06/11/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 840 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	ASD	UPCoM	05/11/2020	06/11/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 8:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
15	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020	28/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	BPC	HNX	04/11/2020	05/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	BIO	UPCoM	04/11/2020	05/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	HU6	UPCoM	04/11/2020	05/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	TTB	HOSE	03/11/2020	04/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	TVH	UPCoM	03/11/2020	04/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,082 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	NTP	HNX	03/11/2020	04/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	ISH	UPCoM	03/11/2020	04/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	FIR	HOSE	02/11/2020	03/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	DBH	UPCoM	02/11/2020	03/11/2020	24/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	FIC	UPCoM	02/11/2020	03/11/2020	13/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** CLG, VPH, ITC

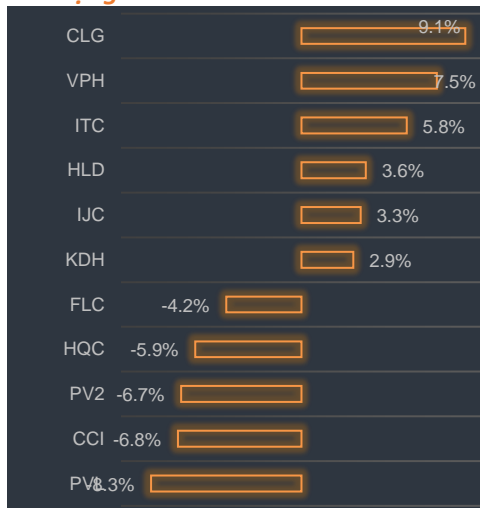
**Xây dựng:** CEE, HU1, S55

**Dầu khí:** SFC, PGC, PVC

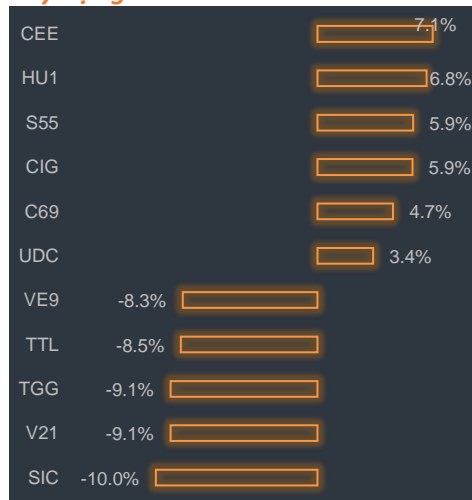
**Chứng khoán:** WSS, APS, TVS

**Ngân hàng:** NVB, HDB, VCB

### Bất động sản



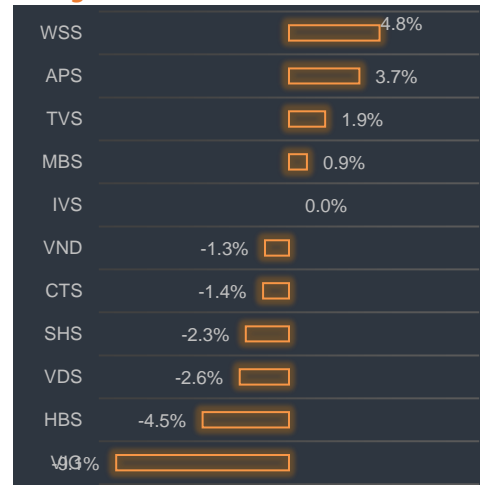
### Xây dựng



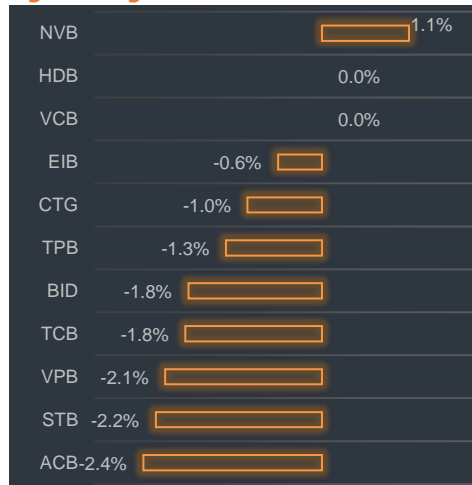
### Dầu khí



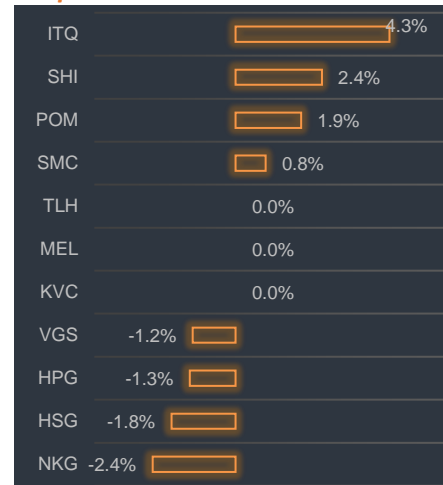
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931